

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày: 19/10/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Đức Thụy**;

2. Ông **Phạm Huy Diệu**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hải Loan**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Phương**- Kiểm sát viên.*

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST- HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Trịnh Thị N**, sinh năm 1989 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Viết H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969; có chồng và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ- XPHC ngày 20/6/2019 của Trưởng phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong ngày 20/6/2019. Bị can bị tạm giữ từ ngày 01/8/2021 đến ngày 06/8/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Thế Đ**, sinh năm 1990 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Tất Đ1, sinh năm 1959 và bà Trần Thị H2, sinh năm 1960; có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2021 đến ngày 06/8/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Giang đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Trung K. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 31/7/2021, Nguyễn Trung K, sinh năm 1995, nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 1, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát 34E1- 122.38 chở Hà Văn T, sinh năm 2000 ở thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương (T tự khai) đến quán bia- giải khát của N. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, T đi vào trong quán gọi "anh Đ ơi" rồi mở tủ lạnh lấy 01 lon nước "redbull" và 01 chai nước "yến nha đam", còn K ngồi ở bàn uống nước. Lúc này Đ và N đang ở trong phòng ngủ, nghe tiếng T gọi, Đ đi ra ngoài, T bảo "Anh Đ ơi, để em cái hai", tức là bán cho T 200.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý bảo T "đi vào đây". T đi theo Đ vào phòng ngủ nơi N đang nằm trên giường, rồi đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và bảo "cho em thêm bao thuốc lá". Đ cầm tiền rồi đưa cho N và bảo "vợ ơi nó lấy 200.000 đồng tiền đồ và hai chai nước với bao thuốc lá". N cầm tờ tiền Đ đưa cho rồi bỏ vào túi xách ở đầu giường, sau đó lấy ra 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút trong suốt, được gắn kín hai đầu, bên trong có chất tinh thể màu trắng, dạng cục là ma túy đá và số tiền 270.000 đồng đưa cho Đ. Đ cầm ống hút chứa chất ma túy đá và số tiền 270.000 đồng đưa cho T. T để số tiền 270.000 đồng vào túi quần phía sau bên phải, còn ống hút nhựa chứa ma túy để trong túi quần bên trái phía trước. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi ra đến cửa thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T 01 ống nhựa dạng ống hút trong suốt, được gắn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của T số tiền 270.000 đồng. T khai nhận chất tinh thể màu trắng, dạng cục ở trong ống hút bằng nhựa là ma túy đá vừa mua được của Đ với giá 200.000 đồng. Đ thừa nhận chất tinh thể màu trắng, dạng cục Cơ quan điều tra thu giữ của T là ma túy Đ vừa bán cho T với giá 200.000 đồng. Quản lý 01 xe mô tô loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát 34E1- 122.38 của Nguyễn Trung K. Quá trình làm việc tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, lợi dụng sơ hở, đối tượng Hà Văn T đã bỏ trốn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp quán bia- giải khát tại Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương (Trịnh Thị N đang quản lý) phát hiện, thu giữ: Trịnh Thị N tự giác vào phòng ngủ của N và Lê Thế Đ lật chiếu phía đầu giường giáp cửa phòng và lấy ở trên đệm 01 túi nilon trong suốt, kích thước 8 x 6 cm, bên trong chứa 14 túi nilon trong suốt đều có kích thước 1,5 x 2 cm và 02 ống nhựa dạng ống hút trong suốt được bịt kín hai đầu đều có kích thước 1 x 2,5 cm, bên trong 14 túi nilon và 02 ống nhựa trên đều có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và giao nộp cho cơ quan công an. N khai nhận chất tinh thể màu trắng dạng cục trong 14 túi nilon và 02 ống nhựa trên là ma túy đá do N và Đ tàng trữ để bán cho các con nghiện.

Về nguồn gốc ma túy Trịnh Thị N khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2021, Trịnh Thị N đi xe ôm của một người không quen biết từ Thôn V, xã

Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương đến khu vực chân cầu Chanh gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng và 50.000 đồng một số túi nilon kích thước mỗi túi 02 cm x 02 cm và một số ống hút bằng nhựa, lúc này người xe ôm đi đâu N không xác định được. Sau đó N mang về quán bia- giải khát của N và Đ rồi chia ra đựng trong 14 túi nilon và 03 ống hút bằng nhựa, N bảo Lê Thế Đ cùng bán ma túy để kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 426/KLGĐ- PC09 ngày 01/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 5.1/ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì đánh “số 1”, ghi thu của Hà Văn T, gửi đến giám định khối lượng 0,066 gam là ma túy, loại Methamphetamine. 5.2/ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 14 túi nilon và 02 đoạn ống nhựa niêm phong trong phong bì đánh số 4, ghi thu trong quá trình khám xét tại quán bia của Trịnh Thị N, gửi đến giám định khối lượng 2,215 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Trả phần 5.1: 0,041 g ma túy, loại Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa trong suốt (loại ống hút nước) và 01 vỏ phong bì mẫu vật đánh số 1 gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T1. Trả phần 5.2: 2,114 g ma túy, loại Methamphetamine; 15 vỏ túi màu trắng, 02 đoạn ống nhựa trong suốt (loại ống hút nước) và 01 phong bì niêm phong mẫu vật đánh “số 4” gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu T2. Điều ghi số 426/KLGĐ-PC09

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSNG, ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS; Đề nghị: Xử phạt bị cáo Trịnh Thị N từ 3 năm 09 tháng đến 4 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/8/2021. Xử phạt bị cáo Lê Thế Đ từ 03 năm 07 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2021. Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,155 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao bì, hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì có ký hiệu T1 và T2 đều ghi số 426/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án phải chịu phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ phiên tòa phù hợp với nhau phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản vụ việc, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 31/7/2021, tại quán bia giải khát của Trịnh Thị N, thuộc địa phận Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, Lê Thế Đ đang có hành vi bán trái phép 0,066 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Hà Văn T (tự khai) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang phát hiện, bắt giữ, thu giữ đồ vật có liên quan. Quá trình khám xét khẩn cấp quán bia giải khát của Trịnh Thị N, N tự nguyện giao nộp 14 túi nilon và 02 đoạn ống nhựa bên trong có khối lượng 2,215 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 2,281 gam ma túy, loại Methamphetamine. N, Đ khai nhận số ma túy trên là do N mua của một người không quen biết với mục đích để N và Đ cùng bán kiếm lời. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật nhưng với mục đích kiếm tiền nên các bị cáo đã cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trịnh Thị N là người trực tiếp đi mua ma túy, chia nhỏ ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời nên bị cáo đứng vai trò thứ nhất trong vụ án, bị cáo Lê Thế Đ là người trực tiếp bán ma túy giúp bị cáo N nên bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo N là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2019 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 251 BLHS.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, ống hút nhựa trong suốt, vỏ túi ni lon hoàn lại sau giám định được xác định là vật cấm lưu hành và là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo N tự giác giao nộp trong đó có 200.000 đồng bán ma túy cho đối tượng tự khai Hà Văn T. HĐXX xác định số tiền 200.000 đồng là do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền 300.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N. Đối với số tiền 270.000 đồng do đối tượng tự khai Hà Văn T giao nộp tuy nhiên T bỏ trốn nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có chuôi màu vàng, 01 túi nilon trong suốt kích thước 11,5 cm x 7,5 cm bên trong có 50 túi nilon trong suốt, kích thước mỗi túi 1,5 cm x 2 cm bên trong túi không có gì, 30 ống hút bằng nhựa trong suốt có kích thước mỗi ống 0,5 cm x 20 cm bên trong không có gì; 05 ống nhựa dạng ống hút trong suốt được cắt nhọn một đầu, một đầu được gắn kín đều có kích thước mỗi ống 0,5 cm x 15 cm bên trong không có gì được đựng trong 01 thùng cát tông được dán kín bằng giấy niêm phong có dấu của Công an xã Đồng Tâm, bên ngoài ghi "Vật chứng thu giữ tại quán bia của Trịnh Thị N ngày 31/7/2021"; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu "Reabull" bên trong không còn chất dung dịch; 01 chai nước nhãn hiệu "Yến nha đam" bên trong không còn chất dung dịch; 01 bao thuốc lá Thăng Long đã bóc tem, bên trong có 20 điếu thuốc; 01 túi sách giả da màu đen, dây đeo mặt bên trong màu đen, mặt bên ngoài màu đục. HĐXX xác định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 34E1- 122.38, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Bùi Đình Q, sinh năm 1970, ở khu 1, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Anh Quý cho K mượn xe nhưng không biết K chở T đến quán của N mua ma túy. Ngày 01/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trao trả cho anh Q là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có Hà Văn T, sinh năm 2000 ở thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương (tự khai), là người mua 0,066 gam ma túy

Methamphetamine của Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang tiến hành xác minh tại xã Kiến Quốc, tuy nhiên không xác định được đối tượng nào có nhân thân như đã nêu ở trên nên không có căn cứ xử lý; Đối với người bán ma túy cho Trịnh Thị N không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Người xe ôm chở N đến chân cầu Chanh nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý; Đối với anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1995. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 1, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát 34E1- 122.38 chở Hà Văn T đến quán bia, giải khát của N, tuy nhiên anh K không biết T đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị N 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Thế Đ 03 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 2,155 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao bì, hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì có ký hiệu T1 và T2 đều ghi số 426/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại bị cáo Trịnh Thị N số tiền 300.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng của đối tượng tự khai Hà Văn T.

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 kéo bằng kim loại có chuôi màu vàng, 01 túi nilon trong suốt kích thước 11,5 cm x 7,5 cm bên trong có 50 túi nilon trong suốt, kích thước mỗi túi 1,5 cm x 2 cm bên trong túi không có gì, 30 ống hút bằng nhựa trong suốt có kích thước mỗi ống 0,5 cm x 20 cm bên trong không có gì; 05 ống nhựa dạng ống hút trong suốt được cắt nhọn một đầu, một đầu được gắn kín đều có kích thước mỗi ống 0,5 cm x 15 cm bên trong không có gì; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu "Reabull" bên trong không còn chất dung dịch; 01 chai nước nhãn hiệu "Yến nha đam" bên trong không còn chất dung dịch; 01 bao thuốc lá Thăng Long đã bóc tem, bên trong có 20 điếu thuốc; 01 túi sách giả da màu đen, dây đeo mặt bên trong màu đen, mặt bên ngoài màu đục. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 12/10/2021).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS.

Các bị cáo Trịnh Thị N, Lê Thế Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/10/2021).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ công an huyện Ninh Giang;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG